

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2018-2019

Căn cứ Công văn số 4095/BGDĐT-CNTT ngày 10/9/2018, của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018-2019;

Căn cứ Công văn số 2514/SGD&ĐT-VP ngày 25/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018-2019;

Thực hiện công văn số 1005/PGD&ĐT ngày 27 tháng 9 năm học 2018-2019;

Căn cứ vào tình hình ứng dụng CNTT của trường Mầm non Yên Thọ, Trường mầm non Yên Thọ thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2018-2019, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Năm học 2018-2019 là năm học tiếp tục thực hiện và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.
- Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị CNTT; nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.
- Tuyên truyền đưa hệ thống các văn bản của ngành về công tác tăng cường ứng dụng CNTT đến toàn thể GV-NV trong trường học. Gắn việc ứng dụng CNTT vào nhiệm vụ, thi đua của nhà trường và từng cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường học.
- Nhằm nâng cao kỹ năng về tin học, thực hiện đồng bộ việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động, trọng tâm vào các hoạt động dạy học.
- Tạo ra một phương pháp tiếp cận kiến thức mới: Phương pháp học tập và nghiên cứu từ cộng nghệ thông tin trên các Webservice của trường, ngành.

2. Yêu cầu

- Tất cả CB-GV-NV thực hiện đầy đủ các nội dung công tác của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT; gắn kết chặt chẽ hoạt động giảng dạy với ứng dụng CNTT.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Hiện trạng trình độ đội ngũ:

- Toàn trường hiện có: 35 Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

- Trong đó: + CBQL: 02
- + Giáo viên: 24
- + Nhân viên: 02
- + Nhân viên cấp dưỡng: 07

- Tin học văn phòng: 28/28 đ/c có chứng chỉ tin học B (Biết sử dụng Internet, thư điện tử) đạt 100%

- Số giáo viên ứng dụng CNTT vào trong giảng dạy:

+ Soạn giáo án điện tử: 21/24 đ/c đạt 87,5%.

+ Soạn và trình chiếu bài giảng Powerpoint: 21/24 đ/c = 87,5%

- Nhà trường hiện đang sử dụng phần mềm Phổ cập giáo dục (huy động trẻ trong độ tuổi đến trường); phần mềm PMIS (quản lý nhân sự); phần mềm Quản lý trường học (chia khẩu phần ăn cho trẻ); MISA (phần mềm kế toán); Kiểm định chất lượng giáo dục trực tuyến; EPMS trực tuyến trong công tác quản lý.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn; góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền vận động công tác ứng dụng CNTT trong các nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên đa số còn trẻ, có năng lực chuyên môn trong việc tiếp cận, khai thác và ứng dụng CNTT vào trong công tác quản lý và dạy học.

*** Một số hạn chế cần khắc phục:**

- Trường chưa có cán bộ chuyên trách về mảng CNTT, cán bộ được giao nhiệm vụ CNTT của trường làm kiêm nhiệm nên việc triển khai, thúc đẩy ứng dụng CNTT tới các giáo viên còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế.

- Một số GV, NV có độ tuổi đã cao nên gặp nhiều khó khăn với việc tiếp cận, khai thác CNTT trong công việc của mình.

- Một bộ phận không nhỏ giáo viên ngại khó, xem việc ứng dụng CNTT còn mang hình thức, chiếu lệ, chưa coi đó là một nhiệm vụ cụ thể.

2. Về CSVC các nhà trường:

- 100% CBQL nhà trường đều được trang bị hệ thống máy tính phục vụ công việc hàng ngày.

- 21/24 đ/c = 87,5% giáo viên đã tự trang bị máy tính xách tay và máy tính cây soạn giáo án điện tử và bài giảng trình chiếu.

- 14/14 nhóm lớp được trang bị hệ thống màn hình tivi phục vụ cho bài giảng trình chiếu.

- 01 phòng máy tính cho học sinh học kismart. (Gồm 5 bộ, 1 máy không sử dụng được)

- 01 phòng học thông minh, 6 máy tính bảng (2 máy đã hỏng không sử dụng được).

- Nhà trường đã có hệ thống máy tính, nối mạng Internet thông rộng, mạng wifi phủ sóng khắp các lớp học điểm trường trung tâm phục vụ cho việc giảng dạy và thao tác các phần mềm quản lý nhà trường; có hệ thống Email liên lạc thường xuyên với PGD.

- Được sự quan tâm và đầu tư của ngành việc huy động nguồn tài chính chi cho việc mua sắm, trang bị, sửa chữa hệ thống thiết bị CNTT cho cơ sở trường có nhiều thuận lợi.

3. Dạy học có ứng dụng CNTT năm học 2018 – 2019

- 87,5 % cán bộ, giáo viên có ứng dụng CNTT vào các hoạt động

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng CNTT vào quản lý và soạn giáo án trên máy tính

- Số giáo viên đã tổ chức giờ dạy có ứng dụng CNTT trong năm học 2018-2019, là 21/24 đạt 87,5%

4. Ứng dụng CNTT trong quản lý

- Thực hiện quy định của Phòng GD&ĐT về nhận và chuyển văn bản qua mạng hồ sơ công việc của ngành nghiêm túc, kịp thời.

- Sử dụng hệ thống mail có tên miền mnyentho@dongtrieu.edu.vn một cách hiệu quả: Các văn bản, thông tin nội bộ trong nhà trường được chuyển tới từng mail của các đ/c CBGV - NV.

- Khai thác sử dụng các phần mềm quản lý chung của ngành: Quản lý giáo dục, PMIS, EPMIS,

Phổ cập, Kidsmart, Kiểm định chất lượng giáo dục,..., quản lý học sinh được thực hiện thường xuyên và báo cáo kịp thời cấp trên về tình hình sử dụng của phần mềm.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (được phê duyệt theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Tập trung xây dựng hệ thống thông tin kết nối liên thông giữa Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT với cơ sở giáo dục; Tiếp tục cập nhật dữ liệu lên hệ thống CSDL toàn ngành tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>; triển khai hệ thống phần mềm quản lý trong các trường học; tiếp tục triển khai hệ thống hội nghị truyền hình trực tiếp, trực tuyến, tập huấn qua mạng internet phục vụ toàn ngành; tổ chức áp dụng hình thức tuyển sinh đầu cấp học qua mạng tới 100% học sinh 5 tuổi trên địa bàn, cung cấp dịch vụ công giáo dục trực tuyến từ mức độ 3 trở lên; đồng bộ, liên thông

việc sử dụng dịch vụ công, quản lý hành chính công với hệ thống chính quyền điện tử của Tỉnh, Thị xã.

3. Tăng cường sử dụng hiệu quả sổ liên lạc, hồ sơ điện tử trong nhà trường; tập trung khai thác có hiệu quả Phòng giáo dục điện tử (dongtrieu.edu.vn); Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử; Hệ thống chính quyền điện tử của tỉnh, thị xã; Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 cho 29 bộ thủ tục hành chính ngành GD&ĐT, khai thác hiệu quả hệ thống tuyển sinh trực tuyến đầu cấp của lớp 5 tuổi đối với trường mầm non Yên Thọ; chưa có hệ thống camera giám sát và trung tâm điều khiển điện tử của đơn vị; Tiếp tục tổ chức khai thác và cung cấp bài giảng vào kho bài giảng e-Learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học của người học và góp phần đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy, học; Xây dựng mô hình ứng dụng CNTT trong công tác điều hành quản lý và dạy học liên thông từ Phòng Giáo dục và Đào tạo đến đơn vị trường học; triển khai và thực hiện có hiệu quả thiết thực mô hình phòng học thông minh vào giảng dạy môn các môn học, đặc biệt là việc ứng dụng phòng học thông minh; tiếp tục đầu tư hạ tầng CNTT đảm bảo xây dựng mô hình “Trường học thông minh, Lớp học thông minh”; tập trung tổ chức ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học, ưu tiên hỗ trợ trong công tác đổi mới hình thức dạy học, phương pháp dạy học, hình thức và phương pháp kiểm tra đánh giá; bồi dưỡng kỹ năng nâng cao trình độ CNTT đáp ứng chuẩn về CNTT cho cán bộ giáo viên, nhân viên và người lao động góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

4. Phân công cán bộ phụ trách

Để triển khai công tác ứng dụng CNTT một cách hiệu quả trong năm học 2018 – 2019. Trường MN Yên Thọ phân công công tác phụ trách CNTT như sau:

TT	Họ tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao về CNTT	Ghi chú
1	Lê Thị Lành	BTCB - HT	Trưởng ban biên tập – CNTT. Chỉ đạo điều hành chung. Kiểm tra công tác thực hiện dạy-học của các tổ nhóm	
2	Lê Thị Hạnh	PHT	Phó Trưởng ban biên tập – CNTT, quản lý, nuôi dưỡng, kiểm tra lớp học thông minh, kiểm tra việc thực hiện dạy-học kitmacrt, giáo án trên trang online, kiểm định chất lượng-quản lý bài viết, thư viện tài nguyên, pcgd, kiểm tra CSVC, và quản lý CSVC.	Lập kế hoạch, triển khai tổ chức các hoạt động CNTT

4	Vũ Thị Hằng	TCCM MG	- Ủy viên ban biên tập, CNTT, hỗ trợ lớp học thông minh, soạn duyệt giáo án điện tử tổ chuyên môn, xây dựng kế hoạch dạy- học của tổ 5-6 tuổi về ứng dụng PHTM, và phòng học kidsmats	
5	Phạm Thị Phương Ngô Thị Lương	TTCM NT TPCM TMG	Ủy viên ban biên tập, CNTT, hỗ trợ lớp học thông minh, soạn duyệt giáo án điện tử của tổ chuyên môn, xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn về dạy- học kidsmart trẻ nhóm 4 tuổi.	
6	Nguyễn Thị Thảo	VTHC	Ủy viên ban biên tập, CNTT, quản lý công văn đi đến, hỗ trợ kỹ thuật CNTT. Phần mềm PMIS, ePMIS .	
7	Bùi Thị Hợi	TPCM MG	Duyệt soạn trên trang online nhóm 3 tuổi, quản lý CSVN và ghi chép nhật ký phòng học, có trách nhiệm theo dõi các lớp mượn thiết bị đồ dùng của phòng học thông minh.	

- Đ/c Lê Thị Hạnh- PHT, Nguyễn Thị Thảo- Hành chính chịu trách nhiệm lập kế hoạch và triển khai tổ chức các hoạt động CNTT.

- Các thành viên ban CNTT có trách nhiệm tổ chức triển khai các hoạt động CNTT trong nhà trường.

IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và triển khai Chính phủ điện tử:

a) Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống phòng họp qua mạng (công nghệ web conferencing) tại địa chỉ <http://hop.moet.edu.vn/pgddongtrieu>, và hệ thống hội nghị trực tuyến (công nghệ video conferencing) kết nối giữa sở GD&ĐT, UBND tỉnh, Phòng GD&ĐT, UBND thị xã với các trường, các xã, phường trong thị xã; sử dụng công nghệ truyền hình trực tiếp; đảm bảo kết nối liên thông dữ liệu từ Trường đến Phòng, Sở và Bộ GD&ĐT; tăng cường sử dụng sở điện tử, văn bản điện tử trong quản lý điều hành và lưu trữ.

b) Triển khai các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ phụ huynh, học sinh, một số dịch vụ cụ thể:

- Thực hiện tuyển sinh học sinh đầu cấp tại lớp mẫu giáo 5 tuổi của nhà trường (cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng) tại địa chỉ <http://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn>.

- Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện số liên lạc điện tử qua tin nhắn SMS, email và website tại nhà trường (*hạn chế sử dụng hệ thống nhắn tin thu phí qua điện thoại di động*). Thực hiện lưu trữ thông tin học sinh theo năm học.

- Thực hiện công khai các thông tin của nhà trường Theo thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 15/6/2017 trên cổng thông tin, phòng Hội đồng nhà trường, bảng tin của đơn vị.

c) Sử dụng, khai thác có hiệu quả các chức năng hỗ trợ công tác quản lý, điều hành của đơn vị trên hệ thống Phòng giáo dục điện tử, và Cổng thông tin của nhà trường tại địa chỉ <http://dongtrieu.edu.vn>; các Hệ thống thư điện tử: @moet.edu.vn (mail.moet.edu.vn), @dongtrieu.edu.vn (mail.dongtrieu.edu.vn), @quangninh.gov.vn (mail.quangninh.gov.vn). Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả thiết thực Đề án soạn, duyệt giáo án online qua hệ thống <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>. Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý tài chính, cơ sở vật chất (MISA), quản lý nhân sự (PMIS, ePMIS), quản lý trường học (Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo; SMAS), học bạ điện tử, tính khẩu phần ăn. Bước đầu đưa vào khai thác CSDL toàn ngành tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn> để phục vụ công tác quản lý và dạy học.

d) Tiếp tục triển khai việc tuyên truyền về Chính quyền điện tử và Trung tâm hành chính công theo hướng dẫn của Tỉnh, Sở GD&ĐT và Thị xã; tổ chức triển khai tuyên truyền, thực hiện khai thác các bộ thủ tục hành chính công của Tỉnh, Sở, Thị xã, Ngành và các đơn vị đặc biệt bộ 29 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 của ngành GD&ĐT tại địa chỉ <http://congchuc.quangninh.gov.vn>; thực hiện hiệu quả hệ thống báo cáo trực tuyến; sử dụng liên thông văn bản điện tử, chữ ký số trên môi trường mạng từ Tỉnh đến các cơ sở giáo dục thay thế văn bản thông thường theo hướng dẫn của Tỉnh và Thị xã; nghiêm túc triển khai và thực hiện công tác cải cách hành chính theo chủ đề năm, sử dụng hiệu quả hệ thống Lịch công tác <http://dongtrieu.edu.vn/lich-cong-tac>; tăng cường sử dụng hệ thống lưu thông, phát hành văn bản điện tử nội bộ giữa hệ thống Phòng giáo dục điện tử và các hệ thống thư điện tử, các hệ thống lưu trữ văn bản pháp quy, chỉ đạo của các cấp.

e) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung toàn ngành của Bộ GDĐT, cụ thể là:

- Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ, tại địa chỉ: <http://pcgd.moet.gov.vn>.

- Phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục (EMIS) tại địa chỉ: <http://thongke.moet.gov.vn>.

- Các phần mềm quản lý online ePMIS; các chức năng trong menu “QL trực tuyến” trên hệ thống Phòng giáo dục điện tử <http://dongtrieu.edu.vn>.

- Tổ chức cập nhật khai thác trên hệ thống phần mềm “Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo” tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn> theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT dần thay thế các phần mềm đã triển khai có chức năng đơn lẻ, không đồng bộ, liên thông các cấp và sử dụng CSDL và hệ thống truy cập một lần để vận hành, khai thác; phần mềm SMAS tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn>.

f) Khai thác các website giáo dục:

- Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý thường xuyên truy cập Cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT tại <http://moet.gov.vn> để cập nhật tin tức GD&ĐT toàn ngành, truy cập Cổng thông tin điện tử thành phần của Sở Giáo dục và Đào tạo tại <http://quangninh.edu.vn> <http://quangninh.gov.vn/sgddt> để cập nhật tin tức GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh, truy cập Phòng giáo dục điện tử ngành GD&ĐT Đông Triều tại <http://dongtrieu.edu.vn> (<http://mail.dongtrieu.edu.vn> <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>, <http://lichsu.dongtrieu.edu.vn> <http://dongtrieu.edu.vn/lich-cong-tac> Cổng thông tin của nhà trường là cổng thành phần của hệ thống Phòng giáo dục điện tử) các cổng thông tin tuyển sinh trực tuyến tại địa chỉ <http://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn/>, hệ thống camera giám sát tại địa chỉ <http://dongtrieu.edu.vn/he-thong-camera-cac-truong>, cơ sở dữ liệu toàn ngành tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn/>, bảo hiểm xã hội tại địa chỉ <https://www.baohiemxahoi.gov.vn> để theo dõi quá trình tham gia bảo hiểm cá nhân, gia đình, CBGV-NV và cập nhật tin tức từ cấp trên.

- Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý, học sinh nhà trường thường xuyên truy cập Trang thông tin điện tử của Cục CNTT (<http://e-ict.gov.vn>) để cập nhật thông tin và tài nguyên liên quan đến triển khai ứng dụng CNTT toàn ngành.

- Cổng thông tin thi và tuyển sinh của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://thituyensinh.vn>.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% máy tính phục vụ cho công tác quản lý và hành chính, dạy học các nhóm lớp điểm trung tâm được nối mạng Internet.

- 100% cán bộ giáo viên biết tìm kiếm các thông tin, khai thác, sử dụng mạng tốt.

- Đảm bảo duy trì, cập nhật thông tin nhanh chóng kịp thời, chính xác.

-Đưa bài lên trang của trường của phòng ít nhất 1 lần trên tháng

*** Giải pháp:**

- Phân công cán bộ phụ trách mạng, trực cập nhật các thông tin trên mạng Giáo viên sử dụng thành thạo trang website của trường, thường xuyên trao đổi cập nhật thông tin trực tuyến.

- Thông tin của nhà trường trước khi gửi lên mạng phải được sự phê duyệt của Ban giám hiệu. Đảm bảo về mặt nội dung, số lượng, hình thức trình bày, đảm bảo tính chính xác, khoa học, thường xuyên, kịp thời .

- Bồi dưỡng cán bộ giáo viên nhân viên về kỹ thuật khai thác, sử dụng mạng, tìm kiếm thông tin, tư liệu trên các trang website phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy .

- Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo với Phòng GD&ĐT: gửi và nhận văn bản qua hệ thống Email tên miền mnyentho@dongtrieu.edu.vn; qua cổng thông tin điện tử của Phòng. Hoàn thiện và nâng cấp website riêng của trường đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển.

- Hoàn thiện Website riêng của trường với nhiều nội dung phong phú thiết thực hơn nữa để thực hiện giao ban quản lý, giao ban chuyên môn, tập huấn, đàm thoại....qua Web, qua thoại, thuận lợi hơn trong việc tích hợp số liệu vào Website của ngành.

- Thường xuyên kiểm tra và đăng tin bài trên Website về các hoạt động của nhà trường.

- Động viên, khuyến khích GV đưa tin, bài viết của lớp mình lên Website riêng của trường, thường xuyên trao đổi thông tin, bài soạn qua hộp thư điện tử riêng do PGD cấp. Trao đổi thông tin với PHHS qua mạng Internet để giám sát và nhắc nhở học sinh.

- Thường xuyên trực, cập nhật thông tin trên trang thông tin điện tử của Phòng (ít nhất 2lần/ngày), duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giao ban trên mạng.

-Bồi dưỡng cán bộ giáo viên trong nhà trường trong buổi sinh hoạt chuyên môn để thường xuyên truy cập Trang thông tin của Cục CNTT(<http://e-ict.gov.vn>) để cập nhật thông tin và tài nguyên liên quan đến triển khai ứng dụng CNTT toàn ngành

2. Ứng dụng CNTT vào đổi mới hình thức tổ chức dạy học, nội dung, phương pháp dạy, học, hình thức và phương pháp kiểm tra đánh giá:

a) Tiếp tục thực hiện triển khai có hiệu quả mô hình trường học thông minh, lớp học thông minh (theo văn bản số 919/PGD&ĐT-CNTT ngày 11/9/2018 của Phòng GD&ĐT thị xã) đặc biệt việc ứng dụng phòng học thông minh cho trẻ 5 tuổi, phòng học kmakd đã được cải tạo thành phòng học thông minh, lấy đây làm nòng cốt để đổi mới mạnh mẽ hình thức tổ chức dạy học, nội dung, phương pháp dạy - học; tổ chức dạy hiệu quả, phải gắn với nhu cầu thực tế đời sống, và tình

hình phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội của địa phương . Đối với nhà trường tổ chức cho trẻ từ 4-6 tuổi làm quen với tin học qua phần mềm Kismart; tuyên truyền, khuyến khích, động viên và hướng dẫn học sinh chủ động, tự nguyện tham gia học tập từ xa, các sân chơi trí tuệ trên internet qua các website Violympic, IOE...; khai thác thông tin trên internet phục vụ học tập. Tham gia các cuộc thi về tin học do Bộ, Sở GD&ĐT tổ chức; Các Giải pháp sáng tạo về ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học.

b) Tổ chức triển khai kế hoạch thiết kế bài giảng e-Learning tới toàn thể cán bộ, giáo viên, để đóng góp bài vào kho bài giảng của trường và của Phòng, Sở GD&ĐT được phân chia quản trị theo cấp học, lớp học, môn học và theo phân phối chương trình từng hoạt động, cụ thể:

- Tập trung xây dựng hệ thống bài giảng điện tử theo chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi;

c) Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc soạn, duyệt giáo án online, khai thác cơ sở lược đồ sách giáo khoa điện tử tại <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>,

Hiệu trưởng đơn vị phân hiệu phó, tổ trưởng chuyên môn kiểm duyệt bài soạn, bài giảng, tài nguyên số...trước khi cập nhật lên các Cổng thông tin, Trung tâm dữ liệu bài giảng, phấn đấu đạt 20/24 giáo viên soạn giảng đạt tỷ lệ 87,5% giáo viên thực hiện việc soạn duyệt giáo án online gửi duyệt trước 3 ngày. Tổ chức thường xuyên hội nghị, hội thảo, chuyên đề, tập huấn về các hoạt động dạy học thông qua hệ thống truyền hình trực tiếp và trực tuyến của ngành. Tăng cường các chức năng, nhất là các chức năng chia sẻ, điện toán đám mây trên các hệ thống thư điện tử để phục vụ, hỗ trợ công tác quản lý, dạy học thiết thực hơn.

d) Ứng dụng CNTT đổi mới hình thức tổ chức dạy học, nội dung, phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên chủ động tích hợp CNTT đáp ứng yêu cầu từng hoạt động để nâng cao hiệu quả bài giảng, sử dụng phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học; triển khai hiệu quả các cuộc thi thiết kế sản phẩm Dạy học tích hợp, sản phẩm cuộc thi Vận dụng kiến thức liên môn, đồ dùng, thiết bị dạy học; ứng dụng CNTT để hỗ trợ, kích thích, tạo động lực và là chìa khóa thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ, tăng cường ứng dụng CNTT vào phát triển giáo dục STEM, hạn chế lạm dụng CNTT trong dạy học hoặc ứng dụng một cách miễn cưỡng, không hiệu quả; Tổ chức hướng dẫn cho CBGV-HS tham gia các cuộc thi trên mạng internet như IOE; vyolympich; tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương Báo Hồ; sân chơi giao thông thông minh để đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá. Tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm qua mạng; xây dựng phần mềm quản lý tổ chức quản lý thi, kiểm tra trực tuyến; khai thác hiệu quả chức năng của phòng học thông minh

e) Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh và các nhà trường khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn> ; kho tài nguyên, thư viện sách điện tử, học liệu số trên các Hệ thống quangninh.edu.vn và dongtrieu.edu.vn, Cổng thông tin công nghệ GIS (lichsu.dongtrieu.edu.vn). Đây là những kho bài giảng e-Learning, tài nguyên số có tính tương tác cao giúp học sinh có thể tự học, tự ôn tập nâng cao kiến thức, giúp giáo viên, học sinh tổ chức tốt các hoạt động giáo dục địa lý, lịch sử địa phương; tham khảo đổi mới hình thức dạy học, nội dung và phương pháp dạy học.

f) Tăng cường sử dụng trang “Trường học kết nối” tại địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn> của Bộ GDĐT nhằm phục vụ trao đổi chuyên môn, đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trong nhà trường; tăng cường công tác định hướng, hỗ trợ CBGV-NV, học sinh kiểm tra, khai thác thông tin trên internet thật hiệu quả, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của học sinh và nhân dân.

*** Chỉ tiêu:**

- 87,5% giáo viên thành thạo biết tự thiết kế giáo án điện tử và biết ứng dụng CNTT vào giảng dạy

-87,5% giáo viên soạn duyệt giáo án trên trang online, biết khai thác sử dụng mạng. Không có GV yếu kém .

- Phần đầu 87,5 % các giờ dạy có ứng dụng công nghệ thông tin và giáo viên biết khai thác sử dụng mạng tốt.

-06 cô dạy nhóm lớp 5-6 tuổi ứng dụng dạy- học PHTM (mỗi lớp 1 hoạt động / tuần/ lớp).

-08 cô ứng dụng lớp 4-5 tuổi dạy tại phòng học kitmatrs (mỗi lớp 1 tiết dạy- học/ tuần/ lớp)

***Giải pháp :**

- Khuyến khích CBGV trong nhà trường nối mạng Internet, trao đổi thông tin trên mạng. Giao cho tổ trưởng chuyên môn, tổ chức tập huấn và hướng dẫn cụ thể cho một số GV lớn tuổi

- Thành lập ban chỉ đạo công nghệ thông tin, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong ban chỉ đạo, đồng thời xây dựng các tiêu chí đánh giá cán bộ giáo viên, nhân viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và giảng dạy, đưa tiêu chí đánh giá thi đua vào hàng tháng, từng kỳ.

- Duy trì và đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các công việc quản lý thông qua phần mềm như quản lý cán bộ giáo viên PMIS, quản lý thông tin chung nhà trường EMIS, quản lý tài chính, phổ cập giáo dục.....Tập hợp và chuyển dữ liệu kết quả học tập theo học kỳ và thông tin của từng học sinh các khối lên Website của trường.

- Tổ chức cho CBGV, NV nghiên cứu các văn bản trong sinh hoạt hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, họp tổ chuyên môn.

- Bồi dưỡng cho giáo viên về kỹ năng công nghệ thông tin, làm tranh ảnh động, thiết kế các trò chơi trên phần mềm (Powerpoint.)

- Tổ chức, thúc đẩy phong trào giáo viên tham gia thi soạn giáo án điện tử, thiết kế bài giảng hay

- Kiểm tra soạn duyệt giáo án trên trang online thường xuyên

- Tích cực khai thác tốt các nguồn dữ liệu trên mạng internet để tích hợp lồng ghép sử dụng vào các môn học nhằm kích thích sự sáng tạo tăng cường khả năng tìm tòi khám phá ở trẻ, phục vụ cho công tác giảng dạy một cách hiệu quả.

- Giao chỉ tiêu từng tháng cho từng tổ, để giáo viên phấn đấu ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng.

- Nhà trường phối kết hợp với các trung tâm tin học, tạo điều kiện cho các giáo viên đi học mở rộng nâng cao kiến thức kỹ năng tin học, làm tranh ảnh động, các trò chơi phục vụ hỗ trợ cho giảng dạy.

- Tạo điều kiện cho các đồng chí cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán phụ trách công nghệ thông tin, nhân viên hành chính tham gia theo học các lớp tập huấn về các phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý và giảng dạy do Sở giáo dục và phòng giáo dục tổ chức

3. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

a) Đầu tư hạ tầng CNTT trong trường cần đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm đảm bảo tính sư phạm; huy động các nguồn lực xã hội hóa để đầu tư cho hạ tầng CNTT đảm bảo sự đồng thuận của phụ huynh học sinh và có sự phê duyệt của cấp thẩm quyền.

b) Các trường tiếp tục tổ chức bảo dưỡng, duy trì sử dụng, khai thác và vận hành hết công suất, hiệu quả hạ tầng CNTT của Trường, của Ngành, Sở, Bộ GD&ĐT. Luôn duy trì, vận hành hệ thống mạng internet cáp quang (02 đường truyền của VNPT và Viettel), mạng LAN, hệ thống Wifi, mạng kết hợp giữa LAN và Wifi (WLAN) đảm bảo an toàn phục vụ hoạt động quản lý và dạy học đạt hiệu quả cao nhất.

c) Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành:

Căn cứ vào tổ chức bộ máy, biên chế, quy mô trường, lớp mỗi đơn vị cần trang bị đủ phần cứng (bộ máy tính, máy in, máy fax, máy quét, máy ảnh, camera kỹ thuật số, máy photocopy...), các phần mềm để hỗ trợ phục vụ công tác: quản lý, văn phòng...; hội họp trực tuyến; trường, lớp học thông minh (ưu tiên lắp đặt hệ thống camera và âm thanh hai chiều tại lớp học và trung tâm điều khiển nhà trường phục vụ quản lý lớp, học sinh qua ID camera, trên internet và các thiết bị

thông minh cầm tay). Mỗi tổ bộ môn trong trường phải được trang bị tối thiểu 02 máy tính, máy in, máy quét, máy chiếu vật thể... có kết nối mạng LAN hoặc wifi và internet dùng riêng.

d) Trang bị thiết bị CNTT phục vụ dạy-học: Các đơn vị tập trung các nguồn lực kinh phí để đầu tư cho hạ tầng CNTT, đảm bảo đủ máy tính phục vụ dạy- học môn Tin học (đảm bảo cấp Tiểu học đạt tỷ lệ 24 học sinh/01 máy tính, Trung học Cơ sở đạt tỷ lệ 16 học sinh/01 máy tính). Tập trung triển khai Kế hoạch xây dựng mô hình “Lớp học thông minh, Trường học thông minh” , ưu tiên và đảm bảo đủ số lượng máy tính bảng trong phòng học thông minh đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 02 học sinh/01 máy tính bảng tiến tới mỗi học sinh có 01 máy tính bảng trong phòng học thông minh; để hoàn thiện xây dựng mô hình Trường học thông minh giai đoạn 2015-2020, các trường cần tập trung phấn đấu hoàn thành tiêu chí 30% số lớp của toàn trường là Lớp học thông minh. Thiết bị CNTT tại mỗi phòng học và các phòng chức năng phục vụ dạy học phải được trang bị đủ máy tính cho giáo viên đảm bảo kết nối với hệ thống âm thanh (micro, tăng âm, loa), hệ thống kênh hình (máy chiếu, phong chiếu, bảng thông minh, tivi, máy chiếu vật thể, máy quét, máy ảnh, camera kỹ thuật số), mạng Internet, mạng nội bộ; khuyến khích các đơn vị sử dụng bục giảng thông minh trên lớp học thay thế cho bục giảng thông thường; trang bị phần mềm để phát huy hạ tầng CNTT phòng tin học, cải tạo phòng tin học thành phòng LAB, phòng học thông minh (phần cứng là phòng tin học với các chức năng của phần mềm thì phòng tin học sẽ có chức năng tương đương với phòng LAB, phòng học thông minh).

e) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website ...). Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin trên website của đơn vị mình và khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền và tổ chức triển khai nghiêm túc luật an ninh mạng, tập huấn cho cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT của đơn vị, cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

f) Triển khai và tổ chức sử dụng phát huy hết công suất các chức năng về tuyên truyền, quản lý điều hành và dạy học trên các Cổng thông tin thành phần của hệ thống Phòng giáo dục điện tử của ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều tại địa chỉ <http://dongtrieu.edu.vn>, và Cổng thông tin Công nghệ GIS vào giáo dục địa lý, lịch sử địa phương tại địa chỉ <http://lichsudongtrieu.edu.vn> và các cổng thông tin đã cập nhật tại mục 1, mục 2 của phần II tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trong đơn vị cũng như toàn thể nhân dân trên địa bàn.

*** Chỉ tiêu:**

- + Sửa chữa nâng cấp một số máy vi tính hiện có của Phòng kidsmart.
- + Sử dụng tối đa số máy vi tính được trang bị.
- +100% các lớp được trang bị ti vi.
- + 100% các máy vi tính phục vụ cho công tác quản lý, các máy tính tại các nhóm lớp của nhà trường được nối mạng internet.
- +Bổ sung thêm 6 máy tính bảng (tối đa 2 trẻ / 1 máy)
- Bổ sung 6 máy tính bảng với nguồn kinh phí là 53.994.000đ: Trong đó dự kiến ngân sách tự chủ là 45.000.000đ, còn 8.994.000đ xã hội hóa từ cha mẹ phụ huynh học sinh.

*** Giải pháp:**

- Tập trung huy động mọi nguồn kinh phí đầu tư để mua sắm mới các trang thiết bị phục vụ cho công tác ứng dụng CNTT.
- Đầu tư sửa chữa nâng cấp các trang thiết bị hệ thống máy móc, mạng internet để nâng cao hiệu quả sử dụng
- Thông qua các kỳ họp phụ huynh học sinh, các cuộc họp với ban lãnh đạo xã thôn đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục và tuyên truyền về khai thác trang website và ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Qua đó các bậc phụ huynh, các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương có cách nhìn toàn diện hơn về công cuộc đổi mới trong giáo dục hiện nay. Từ đó, vận động hỗ trợ ủng hộ mua sắm các trang thiết bị, máy vi tính...
- Thay đường truyền cáp đồng bằng đường truyền cáp quang của Viettel.
- Cân đối ngân sách, huy động sự ủng hộ của nhân dân để đầu tư, sửa chữa trang thiết bị CNTT.

4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Nội dung tập huấn phải bám sát với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên. Tập trung vào một số nội dung sau đây để đưa vào các lớp tập huấn một cách phù hợp:

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý và dạy học trong nhà trường; Kỹ thuật, kỹ năng khai thác, ứng dụng CNTT cho CBGV-NV, người lao động để phục vụ công tác quản lý, dạy học theo yêu cầu chuẩn chức danh nghề nghiệp.
- Kỹ năng khai thác, vận hành, điều khiển sử dụng: Phòng giáo dục điện tử; trường, lớp học thông minh; tổ chức soạn, duyệt giáo án online, hệ thống camera, trung tâm điều hành điện tử, tuyển sinh trực tuyến; dịch vụ công trực tuyến mức

độ 3; các thiết bị điện tử hiện đại mới trang bị; các phần mềm trình chiếu, các phần mềm hỗ trợ thiết kế bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới hình thức tổ chức dạy học, nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

- Kỹ năng tìm kiếm, khai thác thông tin, chia sẻ thông tin trên internet, hệ thống thư điện tử phục vụ xây dựng bài giảng e-Learning và các phần mềm hỗ trợ soạn giảng e-Learning, xây dựng sách giáo khoa điện tử; khai thác các nguồn học liệu số phục vụ hiệu quả quản lý và dạy học.

- Kỹ năng cài đặt hệ điều hành máy vi tính và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

b) Hướng dẫn giáo viên và cán bộ quản lý tập huấn qua mạng tại địa chỉ <http://taphuan.moet.edu.vn> do Bộ GDĐT cung cấp; qua hệ thống hội nghị truyền hình trực tiếp, trực tuyến của ngành <http://hop.moet.edu.vn/pgddongtrieu>

*** Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ, giáo viên nhân viên được bồi dưỡng tập huấn việc ứng dụng CNTT đảm bảo các nội dung trong quản lý và giảng dạy.

*** Giải pháp:**

a) Tiếp tục bồi dưỡng cho 100% giáo viên về ứng dụng CNTT trong dạy và học, đặc biệt là kỹ năng xây dựng bài giảng điện tử theo chuẩn scorm, và kỹ năng sử dụng thiết bị lớp học thông minh;

b) Tiếp tục triển khai cho CBGVNV tham dự, giảng dạy “Thiết kế hồ sơ bài giảng e-Learning” soạn duyệt bài trên trang online. Tổ chức và các cuộc thi khác sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy và học.

c) Tạo điều kiện về phương tiện, thời gian và cách thức để giáo viên có thể nghiên cứu được tài liệu.

d) Tăng cường kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ tay nghề của đội ngũ giáo viên dạy Tin học

e) Thường xuyên cập nhật tin tức để nâng cao hiệu quả của website riêng nhà trường.

F: Tổ chức các chuyên đề để có ứng dụng phòng học thông minh để chị em học hỏi và thực hiện. Tổng kết đánh giá theo từng tiết từng kỳ, đề xuất với nhà trường để động viên khen thưởng giáo viên có ứng dụng CNTT tốt trong công tác giảng dạy.

* Các nội dung triển khai bồi dưỡng giáo viên được phân theo từng tháng: (Có phụ lục kèm theo).

5. Khai thác, sử dụng phần mềm tự do nguồn mở

a) Quán triệt và triển khai Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GDĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

b) Tăng cường sử dụng phần mềm tự do nguồn mở vào dạy môn Tin học tại các nhà trường (danh sách phần mềm ban hành kèm theo Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT).

c) Nghiên cứu áp dụng hệ thống phần mềm mã nguồn mở Nukeviet (*là hệ quản trị nội dung nguồn mở duy nhất của Việt Nam nằm trong danh mục các sản phẩm phần mềm nguồn mở được khuyến khích sử dụng*) trong việc xây dựng và triển khai website nhà trường.

***Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ giáo viên được cung cấp phần mềm theo sử dụng phù hợp với từng lĩnh vực của mình

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng áp dụng nguồn mở Nukeviet và biết khai thác trên trang website của trường.

***Giải pháp:**

- Tổ chức hệ thống hợp và đào tạo bồi dưỡng qua mạng: Chủ động củng cố lại hệ thống cơ sở vật chất và kỹ thuật ngay từ đầu năm học để phục vụ tối đa hệ thống mạng. Tích cực ứng dụng công nghệ phát truyền hình trực tiếp.

6. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học thông minh:

Mỗi nhà trường tùy thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể, xây dựng mô hình trường học thông minh đảm bảo nguyên tắc ứng dụng CNTT một cách hiệu quả, thiết thực, nhằm hiện đại hóa công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy-học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Mô hình trường học thông minh bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

a) Hạ tầng và trang thiết bị CNTT phục vụ quản lý và dạy - học gồm: Các đơn vị tập trung triển khai theo Kế hoạch xây dựng mô hình “Trường học thông minh” số 225/KH-PGD&ĐT 09/3/2013 của Phòng GD&ĐT Đông Triều.

b) Hệ thống phần mềm ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục gồm: Các đơn vị triển khai sử dụng, vận hành, điều khiển hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác quản lý điều hành và góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học, nội dung, phương pháp dạy học tại Khoản 1. và Khoản 2. Mục II. Của hướng dẫn này.

- Không ngừng nâng cao nhận thức, năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ giáo viên theo hướng chuẩn hóa và chuyên nghiệp, từng bước đạt chuẩn quốc tế.

- Ban hành hệ thống quy chế quản lý, vận hành, duy trì và ứng dụng các hệ thống CNTT trong nhà trường một cách khoa học và hiệu quả. Ban hành các quy chế đánh giá, xếp loại ứng dụng CNTT của đơn vị, của CBGV-NV và lấy đó làm căn cứ để đánh giá xếp loại giáo viên CBGV-NV trong đơn vị hằng tháng, kỳ và năm học.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% các nhóm lớp có máy tính được nối mạng và khai thác sử dụng trang website của trường.

- 100% máy tính phục vụ cho công tác quản lý và hành chính, dạy học các nhóm lớp được nối mạng Internet.

- 87,5% cán bộ giáo viên biết tìm kiếm các thông tin, khai thác, sử dụng mạng tốt.

- 100% giáo viên nhóm lớp 5 tuổi được ứng dụng phòng học thông minh (có kế hoạch cụ thể theo công văn số 123 KH- Tr MNYT ngày 15/9/2018).

- Số tiết quy định mỗi lớp 1 tiết/ tuần/lớp: tổng số tiết dạy- học PHTM trong năm là 175/315 số tiết quy định trong năm) đạt 55% ;

-87,5% giáo viên soạn giảng giáo án trên trang online, và có ứng dụng CNTT vào giảng dạy.

- Đảm bảo duy trì, cập nhật thông tin nhanh chóng kịp thời, chính xác.

*** Giải pháp:**

a. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thông qua các hội nghị, sinh hoạt chuyên môn, qua hội thảo, qua các cuộc thi để nâng cao nhận thức của giáo viên của giáo viên và học sinh trong vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động.

b. Xây dựng kế hoạch kiện toàn lại tổ chức và phân công phụ trách CNTT(có lịch cụ thể kèm theo)

c. Tiếp tục bồi dưỡng cho 100% giáo viên về ứng dụng CNTT trong dạy và học, đặc biệt là kỹ năng xây dựng bài giảng điện tử theo chuẩn scorm, và kỹ năng sử dụng thiết bị lớp học thông minh;

d. Tiếp tục triển khai cho CBGVNV tham dự cuộc thi “Thiết kế hồ sơ bài giảng e-Learning” do Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quỹ Laurence S. Tổ chức và các cuộc thi khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và PGD Đào tạo phát động. Cùng cố, tập huấn cho cán bộ giáo viên kỹ thuật thiết kế tạo hồ sơ bài giảng điện tử e-Learning;

- Tăng cường kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ tay nghề của đội ngũ giáo viên dạy có đánh giá ưu và nhược điểm để có kế hoạch khen thưởng kịp thời cho giáo viên thực hiện tốt trong việc ứng dụng CNTT và dạy và học.

- Căn cứ vào cơ sở pháp lý và các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở. Có các quy định, quy chế của cơ sở giáo dục;

đ. Thường xuyên kiểm tra, nâng cấp và tham mưu bổ sung cơ sở hạ tầng đảm bảo cho công tác quản lý và dạy và học.

f. Bồi dưỡng cán bộ giáo viên nhân viên về kỹ thuật khai thác, sử dụng mạng, tìm kiếm thông tin, tư liệu trên các trang website phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ra quyết định thành lập ban chỉ đạo nhiệm vụ CNTT trong nhà trường.
- Phân công công việc theo tháng (có phụ lục kèm theo).
- Kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Trên đây là kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học của trường MN Yên Thọ năm học 2018 - 2019. Đề nghị các đồng chí CB,GV,NV nhà trường các bộ phận được phân công nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- UBND TX (để b/c);
- Công TTĐT trường;
- Các tổ, nhóm,lớp.
- Lưu: VT,

**NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

HIỆU TRƯỞNG DUYỆT

Lê Thị Hạnh

Lê Thị Lành

DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1: TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CNTT THEO THÁNG

Stt	Tháng	Nội dung công việc	Người thực hiện	Đánh giá kết quả	Ghi chú
1	8	- Khảo sát toàn bộ CSVC phục vụ hoạt động CNTT.	Đ/c Lê Thị Hạnh, Nguyễn Thị Thảo.		
		- Bồi dưỡng đội ngũ về CNTT.	Đ/c Lê Thị Hạnh, Vũ Thị Hằng TTCM MG.		
2	9	- Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ CNTT. Kế hoạch sử dụng phòng học Kisdmart, PHTM	Đ/c: Lê Thị Hạnh Nguyễn Thị Thảo		
		- Sửa chữa, mua sắm thêm thiết bị.			
		- Cập nhật các thông tin lên trang web, đưa tin bài.	Đ/c: Lê Thị Hạnh Nguyễn Thị Thảo		
		- Cập nhật các phần mềm đang sử dụng trong nhà trường, Misa...(kế toán)	Đ/c Nguyễn Thị Thảo		
		- Sử dụng phần mềm quản lý để tính khẩu phần ăn của trẻ.	Đ/c Lê Thị Hạnh		
		- Bồi dưỡng đội ngũ.	Đ/c Lê Thị Hạnh, Vũ Thị Hằng, Phạm Thị Phụng, Ngô Thị Lương.		
3	10	- Cập nhật các thông tin lên trang web, đưa tin bài.	Đ/c Lê Thị Hạnh Nguyễn Thị Thảo		

		- Cập nhật các phần mềm đang sử dụng trong nhà trường , Misa...	- Đ/c Nguyễn Thị Thảo		
		- Sử dụng phần mềm quản lý để tính khẩu phần ăn của trẻ.	- Đ/c Lê Thị Hạnh		
		- Bồi dưỡng đội ngũ.	- Đ/c Lê Thị Hạnh, Vũ Thị Hằng, Phạm Thị Phương, Ngô Thị Lương.		
		- Thực hiện trao đổi thông tin bằng thư điện tử.	- CB,GV,NV		
		- Khai thác thông tin trên internet.	- CB,GV,NV		
		- Soạn giáo án điện tử, bài giảng e-learning.	- GV		
		- Tổ chức hoạt động của phòng học kisdmart và PHTM.	- GV		
		- Tổ chức soạn và duyệt bài online.	- CB,GV		
4		- Cập nhật các thông tin lên trang web, đưa tin bài.	Đ/c Lê Thị Hạnh Nguyễn Thị Thảo		
		- Cập nhật các phần mềm đang sử dụng trong nhà trường , Misa.	- Đ/c Nguyễn Thị Thảo		
		- Sử dụng phần mềm quản lý để tính khẩu	- Đ/c Lê Thị Hạnh		

	11	phần ăn của trẻ.			
		- Bồi dưỡng đội ngũ.	- Đ/c Lê Thị Hạnh, Vũ Thị Hằng, Phạm Thị Phụng, Ngô Thị Lương.		
		- Khai thác thông tin trên internet.	- CB,GV,NV		
		- Soạn giáo án điện tử, bài giảng e-learning.	- GV		
		- Tổ chức hoạt động của phòng học kismart và PHTM.	- GV		
		- Tổ chức soạn và duyệt bài online.	- CB,GV		
5	12	- Cập nhật các thông tin lên trang web, đưa tin bài.	Đ/c:		
		- Cập nhật các phần mềm đang sử dụng trong nhà trường, Misa....	- Đ/c Nguyễn Thị Thảo		
		- Sử dụng phần mềm quản lý để tính khẩu phần ăn của trẻ.	- Đ/c Lê Thị Hạnh		
		- Bồi dưỡng đội ngũ.	Đ/c Lê Thị Hạnh, Vũ Thị Hằng, Phạm Thị Phụng, Ngô Thị Lương.		
		- Khai thác thông tin trên internet.	- CB,GV,NV		

		- Soạn giáo án điện tử, bài giảng e-learning.	- GV		
		- Tổ chức hoạt động của phòng học kisdmart và PHTM.	- GV		
6	1	- Cập nhật các thông tin lên trang web, đưa tin bài.	Đ/c Lê Thị Hạnh Nguyễn Thị Thảo		
		- Cập nhật các phần mềm đang sử dụng trong nhà trường , Misa.	- Đ/c Nguyễn Thị Thảo		
		- Sử dụng phần mềm quản lý để tính khẩu phần ăn của trẻ.	- Đ/c Lê Thị Hạnh		
		- Bồi dưỡng đội ngũ.	- Đ/c Lê Thị Hạnh, Vũ Thị Hằng, Phạm Thị Phụng, Ngô Thị Lương.		
		- Khai thác thông tin trên internet.	- CB,GV,NV		
		- Soạn giáo án điện tử, bài giảng e-learning.	- GV		
		- Tổ chức hoạt động của phòng học kisdmart và PHTM.	- GV		
		- Cập nhật các thông tin lên trang web, đưa tin bài.	Đ/c Lê Thị Hạnh Nguyễn Thị Thảo		

7	2	- Cập nhật các phần mềm đang sử dụng trong nhà trường, Misa.	-Đ/c Nguyễn Thị Thảo		
		- Sử dụng phần mềm quản lý để tính khẩu phần ăn của trẻ.	- Đ/c Lê Thị Hạnh		
		- Bồi dưỡng đội ngũ.	- Đ/c HP+ TTCM		
		- Khai thác thông tin trên internet.	- CB,GV,NV		
		- Soạn giáo án điện tử, bài giảng e-learning.	- GV		
		- Tổ chức hoạt động của phòng học kisdmart và PHTM.	- GV		
8	3	- Cập nhật các thông tin lên trang web, đưa tin bài.	Đ/c Lê Thị Hạnh Nguyễn Thị Thảo		
		- Cập nhật các phần mềm đang sử dụng trong nhà trường, Misa...	- Đ/c Nguyễn Thị Thảo		
		- Sử dụng phần mềm quản lý để tính khẩu phần ăn của trẻ.	-Đ/c:Lê Thị Hạnh		
		- Bồi dưỡng đội ngũ.	- Đ/c HP+TTCM		

9		- Khai thác thông tin trên internet.	- CB,GV,NV		
		- Soạn giáo án điện tử, bài giảng e-learning.	- GV		
		- Tổ chức hoạt động của phòng học kismart và PHTM.	- GV		
	4	- Cập nhật các thông tin lên trang web, đưa tin bài.	Đ/c Lê Thị Hạnh Nguyễn Thị Thảo		
		- Cập nhật các phần mềm đang sử dụng trong nhà trường, Misa....	- Đ/c Nguyễn Thị Thảo		
		- Sử dụng phần mềm quản lý để tính khẩu phần ăn của trẻ.	- Đ/c Lê Thị Hạnh		
		- Bồi dưỡng đội ngũ.	- Đ/c HP+ TTCM		
		- Khai thác thông tin trên internet.	- CB,GV,NV		
		- Soạn giáo án điện tử, bài giảng e-learning.	- GV		
		- Tổ chức hoạt động của phòng học kismart và PHTM.	- GV		

10	5	- Cập nhật các thông tin lên trang web, đưa tin bài.	Đ/c Lê Thị Hạnh Nguyễn Thị Thảo		
		- Cập nhật các phần mềm đang sử dụng trong nhà trường, Misa....	- Đ/c Nguyễn Thị Thảo		
		- Sử dụng phần mềm quản lý để tính khẩu phần ăn của trẻ.	- Đ/c Lê Thị Hạnh		
		- Bồi dưỡng đội ngũ.	- Đ/c: HP+TTCM		
		- Khai thác thông tin trên internet.	- CB,GV,NV		
		- Soạn giáo án điện tử, bài giảng e-learning.	- GV		
		- Tổ chức hoạt động của phòng học kisdmart và PHTM.	- GV		
		- Tổ chức soạn và duyệt bài online.	- CB,GV		

PHỤ LỤC 2: LỊCH BỒI DƯỠNG CNTT

STT	Nội dung bồi dưỡng	Thời gian	Hình thức	Đối tượng bồi dưỡng	Người bồi dưỡng.
1	- Kỹ năng soạn thảo văn bản.	Tháng 8	Tự bồi dưỡng	CB,GV,NV	Lê Thị Hạnh Nguyễn Thị Thảo
2	- Thiết kế bài giảng power point	Tháng 8	Sinh hoạt tổ chuyên môn	CB,GV,NV	TTCM
3	- Thiết kế bài giảng PHTM	Tháng 9	Tập trung	CB,GV,NV	HP+TTCM
4	- Thiết kế bài giảng e- learning. ứng dụng PHTM - Dạy kismart cho trẻ.	Tháng 10	Sinh hoạt tổ chuyên môn	CB,GV,NV	TTCM
5	- Sử dụng phòng học thông minh	Tháng 11	Tập trung	CB,GV,NV	HP+TTCM
6	Khai thác các thông tin, tài liệu trên internet	Tháng 12	Sinh hoạt tổ chuyên môn	CB,GV,NV	TTCM
7	- Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản;	Tháng 2	Tập trung	CB,GV,NV	Lê Thị Hạnh Nguyễn Thị Thảo
8	- Kỹ năng cập nhật thông tin phần mềm phổ cập giáo dục, thống kê	Tháng 3	Tập trung	CB,GV,NV	Lê Thị Hạnh
9	- Kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT	Tháng 4	Tập trung	CB,GV,NV	Lê Thị Hạnh Nguyễn Thị Thảo

